

Bản án số: **132 /2019/HS-PT**

Ngày: 25 – 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Tuấn**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Ông **Trương Công Thi**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành An**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định**, Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, tiến hành xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 128/2019/TLPT-HS ngày 28/02/2019 đối với bị cáo Y về tội: “*Giết người*”. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 23/01/2019 của Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Y, (tên gọi khác: D, Y1), sinh năm 1999 tại Gia Lai; Nơi cư trú: tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Bana; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông P và bà P; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo ra đầu thú ngày 24/8/2018 và bị tạm giữ, tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa: Luật sư **Trần Văn G** - Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Đại diện hợp pháp cho người bị hại: Ông K và bà Y; cùng địa chỉ: tỉnh Gia Lai.

- Người phiên dịch: Bà Nay H H. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y và chị V có quan hệ tình cảm yêu đương từ tháng 6/2017. Đến ngày 20/8/2018, chị V nói cho Y biết việc mình có thai và bảo Y tổ chức đám cưới nhưng do chưa có tiền nên Y hẹn đến cuối năm sẽ cưới.

Vào sáng ngày 23/8/2018, chị V điện thoại nói Y: “*Tối nay đến nhà em nói chuyện với ba, mẹ em để tổ chức đám cưới*” thì Y đồng ý. Khoảng 18h30’ cùng ngày, Y đi uống rượu cùng với nhóm bạn trong làng gồm: M, H1, B. Đến khoảng 19h00’ cùng ngày, chị V điện thoại hỏi Y: “*Anh có đến nhà em không?*” thì Y trả lời: “*Anh uống rượu với bạn say rồi không đến được*”. Khoảng 23h00’ cùng ngày, khi Y về nhà để ngủ thì chị V điện thoại nói: “*Anh có đồng ý cưới em không chứ em có thai rồi?*”, Y trả lời: “*Đợi đến cuối năm hái cà phê xong có tiền sẽ cưới chứ bây giờ chưa được*”, chị V nói tiếp: “*Em muốn 2-3 ngày nữa cưới chứ sợ thai lớn người làng biết chuyện sẽ phạt*” nhưng Y không trả lời và tắt máy điện thoại.

Đến khoảng 00h10’ ngày 24/8/2018, chị V tiếp tục điện thoại nói Y đến nhà gặp chị V nói chuyện. Y đồng ý và Y lấy xe mô tô Honda Winner biển kiểm soát 81B 1984.43 của gia đình điều khiển đến trước nhà của chị V; Y điện thoại cho V thì V đi ra đường gặp Y, sau đó Y chở V đến chòi rẫy của ông J cách nhà chị V khoảng 02 km để nói chuyện. Trong lúc nói chuyện và chị V yêu cầu Y phải tổ chức đám cưới sớm thì Y không đồng ý mà hẹn đến cuối năm hái cà phê xong sẽ cưới nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, chị V khóc và dùng tay tát vào mặt Y. Bực tức, Y dùng tay phải đánh vào mặt bên trái làm chị V ngã xuống đất rồi Y dùng tay bấu vào tay phải của Y; Y tiếp tục dùng hai tay bóp cổ

làm chị V ngất đi, Y nghĩ là chị V đã chết nên Y lấy sợi dây thừng dài (3,86m) trên mái chòi xuống gấp đôi thắt thông lọng rồi Y cầm tay trái của chị V kéo đến gốc cây mít cách chòi rẫy (3,5m); Y cầm đoạn dây có thông lọng tròng vào cổ của V kéo chị V treo lên cây mít nhằm che giấu hành vi phạm tội. Sau đó, Y điều khiển xe mô tô về nhà ngủ.

Khoảng 06h00' ngày 24/8/2018, anh Đ đi lấy măng ngang qua khu vực chòi rẫy ông J phát hiện chị V chết ở tư thế treo cổ trên cây mít nên đã báo cáo với chính quyền địa phương.

Đến 12h30' cùng ngày, sau khi được Cơ quan điều tra và gia đình vận động thì Y đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 505/GĐPY ngày 15/9/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận chị V chết do: “Tắt nghẽn hô hấp”.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số: 60-18/MBH ngày 08/9/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai kết luận chị V chết do: “Treo cổ lúc còn sống”.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 23/01/2019 của Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Y phạm tội: “*Giết người*”;

Áp dụng điểm c, điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 39 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y: **Tù chung thân**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/01/2019, bị cáo Y kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, hậu

quả gây ra cái chết của chị V lúc đang mang thai, nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội đầu thú, thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường, là dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật hạn chế, sau khi xét xử sơ thẩm tiếp tục bồi thường thêm cho gia đình bị hại, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ tù chung thân xuống hình phạt tù có thời hạn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo được cấp sơ thẩm xác định là đúng pháp luật, tuy nhiên mức hình phạt tù chung thân là quá nghiêm khắc. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xét xử sơ thẩm đã tiếp tục bồi thường cho gia đình người bị hại, đây là tình tiết mới, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo từ tù chung thân xuống tù có thời hạn.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác, được thu thập có tại hồ sơ vụ án; do đó, có đủ cơ sở kết luận: Giữa Y với chị V có quan hệ tình cảm nam nữ, khoảng tháng 8/2018 chị V có thai thì thông báo cho Y biết và yêu cầu Y sớm tổ chức lễ cưới; Y biết rõ chị V có thai với mình nhưng hẹn đến cuối năm 2018 mới tổ chức lễ cưới. Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 24-8-2018 chị V và Y đến chòi rẫy của ông J để nói chuyện, chị V tiếp tục yêu cầu Y tổ chức đám cưới sớm, nên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau; chị V bực tức dùng tay tát vào mặt Y, Y dùng tay đánh vào mặt bên trái của chị V, làm chị V ngã xuống đất; Y tiếp tục dùng tay bóp cổ chị V, khi thấy chị V nằm im, Y nghĩ chị V đã chết nên lấy dây thừng, thắt thành thòng lọng rồi treo cổ chị V lên cây mít gần chòi rẫy; hậu quả chị V chết do bị tắt nghẽn hô hấp. Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết tội Y “Giết người” theo điểm c, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của Y là đặc biệt nghiêm trọng, giữa bị cáo và chị V không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong việc thống nhất thời gian tổ chức lễ cưới, dẫn đến bị cáo đánh, bóp cổ chị V rồi dùng dây thừng treo

cổ chị V lên cây, dẫn đến chị V bị chết do tắt nghẽn hô hấp. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hết sức tàn nhẫn; bị cáo biết rõ chị V đang có thai với mình, nhưng vẫn nhẫn tâm giết chết chị V nên đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng “Giết phụ nữ mà biết có thai” và “Có tính chất côn đồ” quy định tại điểm c, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự nên cần phải xử phạt mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo có khung hình phạt từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra; đồng thời, xét thấy sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đầu thú, tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại; khai báo thành khẩn nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên phạt Y tù chung thân về tội “Giết người” là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo; mức hình phạt trên là không nặng, là đã có xem xét, chiếu cố cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, luật sư bào chữa cho bị cáo xuất trình tài liệu chứng minh gia đình bị cáo có bồi thường thêm cho gia đình bị hại sau khi xét xử sơ thẩm, tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, giết người đang có tình cảm với mình, biết chị V mang thai và thai nhi đó bị cáo đã tự xác định chính là con của bị cáo, do vậy không chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và luật sư bào chữa cho bị cáo, tuyên kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo là không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[4]. Do không được chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Y phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Y: Tù chung thân về tội “Giết người”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-4-2018.

2. Bị cáo Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 23-01-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THA dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, HSVA, Phòng HCTP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Tuấn